

Bản án số: 25/2022/HSST.

Ngày: 17/3/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Quang Thái.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hoi - Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*

Ông Man Anh Hùng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/ HSST, ngày 09 tháng 02 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1985, tại HH, Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; HKTT và nơi cư trú: Thôn TS, xã TS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Con ông: Nguyễn Văn Ht, sinh năm 1966 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị HU, sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị TI, sinh năm 1987; Có 03 con; Con lớn nhất sinh năm 2008; Con nhỏ nhất sinh năm 2013; Gia đình có 02 anh em; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 đến ngày 26/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang được tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn L, sinh 2005 (đã chết).

Trú tại: Xóm TD, xã NL, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại:*

Ông Chu Văn P, sinh năm 1972 (Có mặt).

Trú tại: Xóm C, xã BL, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Quốc B, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố S, thị trấn T, huyện HH, tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Hg, sinh năm 2002 (Có mặt).
Trú tại: Xóm TD, xã NL, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Tn, sinh năm 1964 (Vắng mặt).
Trú tại: Xóm Đồi, xã NL, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1986 (Vắng mặt).
Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn TS, xã TS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang là lái xe thuê cho anh Trần Quốc B, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố S, thị trấn T, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 06 giờ sáng ngày 12/09/2021 anh B có điều động và giao xe ô tô tải BKS: 98C-227.39 kéo theo rơ moóc BKS: 98R - 017.25 cho H đi từ huyện HH, tỉnh Bắc Giang đến huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để vận chuyển hàng. Đến khoảng 7 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đang điều khiển chiếc xe ô tô trên đi đến khu vực đảo tròn Đ đoạn Km 108 + 642, quốc lộ 37 thuộc Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì đâm va vào phía sau xe mô tô BKS: 20AF- 010.03 do anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2005; Trú tại: Xóm TD, xã NL, huyện P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn L bị quán vào gầm xe chết ngay tại hiện trường, phương tiện xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi phát hiện anh L đã chết, Nguyễn Văn H đã tự giác đến Công an huyện P xin đầu thú, khi H đến đầu thú cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành lấy mẫu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu, các chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn H, kết quả xét nghiệm sinh hóa xác định: Nồng độ cồn tìm thấy trong máu có hàm lượng là 68/mg/dl, không tìm thấy có chất ma túy trong nước tiểu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 9 giờ 15 phút ngày 12/09/2021, tại km 108 + 642, QL37 thuộc địa phận Xóm T, xã Đ, huyện P thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường bằng phẳng, mặt đường trải nhựa áp phan có vạch sơn vàng đứt đoạn, đoạn đường có biển báo hiệu 423b và R303 tiếp giáp với đường tròn Đ; Ký hiệu (1) là xe ô tô đầu kéo BKS: 98C – 227.39 kéo theo rơ móc BKS: 98R: 017.25, ký hiệu (2) là tử thi và vùng máu, ký hiệu (3) là xe mô tô BKS: 20AF – 010.03, ký hiệu (4) là vết mài trượt bám vật chất màu đen, ký hiệu (6) và (7) là vết cày xước đứt đoạn. Lấy góc nhà mé Đông Nam của cửa hàng thế giới di động thuộc Xóm T, xã Đ, huyện P làm chuẩn. Lấy mép đường phải hướng Bắc Giang - Thái Nguyên làm mép đường đo chuẩn. (1)

là xe ô tô đầu kéo BKS: 98c – 227.39 kéo theo rơ móc BKS: 98R: 017.25 đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đo vuông góc từ tâm trục bánh trước bên phải vào mép đường chuẩn là 1m, đo đến móc cổ định là 10,55m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước bên phải (trục số 2), vào móc cổ định là 10m và vào mép đường chuẩn là 0,5m. Đo từ tâm trục bánh số 6 (bên phải) vào móc cổ định là 12,1m, tâm trục bánh số (6) nằm trùng mép đường chuẩn; (2) tử thi và vùng máu chảy đọng, hình thù không xác định, kích thước 1,5 x 0,6m, đầu nạn nhân cách móc cổ định là 10,3m, cách mép đường chuẩn là 0,9m đo vuông góc đến trục bánh trước bên phải trục số 1, xe (1) là 1,2m. (3) là xe mô tô BKS: 20AF – 010.03 đổ nghiêng bên trái trên lòng đường đầu xe quay hướng Thái Nguyên, toàn xe mô tô nằm dưới gầm xe (1) đo từ tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 0,85m, đo vào móc cổ định là 10,26m đo vuông góc vào tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 0,88m, đo vào móc cổ định là 10,3m. (4) vết mài trượt bám vật chất màu đen KT 14m x 0,55m có chiều hướng Bắc Giang – Thái Nguyên điểm đầu cách mép đường chuẩn là 0,63m, điểm cuối trùng với trục bánh số (2) bên phải của xe (1); (5) là vết mài trượt bám vật chất màu đen KT 12,3 x 0,55m có chiều hướng Bắc Giang – Thái Nguyên, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 2,4m, điểm cuối trùng với bánh số (2) bên trái của xe (1); (6) là vết cày xước mặt đường đứt đoạn kích thước 10,3 x 0,01m chiều hướng Bắc Giang – Thái Nguyên; điểm đầu cách mép đường chuẩn là 1m, điểm cuối trùng với tâm bánh trước của xe (3), cách mép đường chuẩn là 0,8m; (7) là vết cày xước mặt đường KT 9,1 x 0,01m chiều hướng Bắc Giang – Thái Nguyên, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 0,9m, điểm cuối trùng với tâm trục bánh sau xe (3) cách mép đường chuẩn 0,7m; điểm đầu (4) cách biển báo R303 về phía Bắc Giang là 122m; trục số (6) bên phải xe (1) cách biển báo 423b về phía Bắc Giang là 1,3m. Tại hiện trường thu dấu vết máu tại vị trí số (2) ký hiệu M2, tạm giữ xe ô tô đầu kéo BKS: 98C – 227.39/98R – 017.25; xe mô tô BKS: 20AF – 010.03.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 9 giờ 50 phút ngày 12/9/2021 tại Xóm T, xã Đ, huyện P thể hiện: Tử thi được xác định là Nguyễn Văn L, sinh năm 2005; Trú tại: Xóm TD, xã NL, huyện P. Xác định tại vị trí mũi miệng có nhiều máu chảy ra, vùng trán phải, gò má phải mài trượt xước da trong khoảng 8 x 12cm, môi trên bên phải xây sát KT 3 x 2cm; vùng đỉnh phải cách cung lông mày phải 10cm có vết rách da KT 1 x 0,5cm có tổ chức não thoát ra; vai trái xây sát da bầm tím trong diện 10 x 8cm; khuỷu tay phải xây sát da KT 4cm x 2,5cm; mu bàn tay hai bên xây sát rải rác; vùng bụng xây sát da KT 4cm x 3cm; mặt ngoài đùi phải có vết bầm tím KT 18cm x 5cm; đầu gối và cẳng chân hai bên

xây sát da rải rác; mô tử thi gãy xương sống mũi; gãy răng số 2 hàm trên bên phải; vỡ phức tạp xương hộp sọ; chảy máu não, tổ chức não bị dập nát.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 12/9/2021 tại Xóm T, xã Đ, huyện P thể hiện: Xe mô tô BKS: 20AF – 010.03 để lại các dấu vết: Xi nhan phía trước bên trái bị vỡ hoàn toàn ra khỏi vị trí lắp đặt trong diện kích thước 10 x 10cm; Đầu tay lái bên trái có dấu vết mài trượt rách cao su trong diện kích thước (2,5 x 2cm); Khung giá đỡ hàng phía trước đầu xe bằng kim loại bị cong vênh lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trái sang phải; chắn bùn bánh trước và ốp nhựa bảo vệ giảm sóc bên phải, phía trước bị vỡ hoàn toàn ra khỏi vị trí lắp đặt; mặt ngoài ốp nhựa giảm sóc bên trái có dấu vết nứt vỡ trong diện kích thước 7 x 2,5cm; Càng xe phía trước bị cong vênh theo chiều từ trái sang phải; đầu tâm trục bánh trước bị mài trượt kim loại, trên bề mặt bám dính vật chất màu trắng; mép ngoài mặt trước cánh yếm bên trái có dấu vết máu dạng chui quệt đọng, chảy máu trong diện kích thước (20 x 2,5cm) tâm đầu vết cách mép trên cánh yếm 24cm; Cần số của xe bị cong vênh ôm sát ốp bảo vệ động cơ của xe, làm vỡ ốp bảo vệ động cơ trong diện (10 x 2cm); khung kim loại của bàn đạp chân trước bên trái bị gãy, bàn đạp chân ôm sát vào sườn xe bên trái; ốp nhựa sườn xe bên trái có dấu vết nứt vỡ mài trượt trong diện kích thước (30 x 10cm); bàn đạp chân sau bên trái ôm sát hộp bảo vệ xích của xe, mặt ngoài bàn đạp chân có dấu vết mài trượt rách cao su trong diện kích thước (12 x 3cm); Tâm trục bánh sau bên trái đầu ốc bắt giữ giảm sóc phía sau bên trái và mặt ngoài hộp bảo vệ xích xe có dấu vết mài trượt mòn kim loại trong diện kích thước (13 x 15cm); mặt ngoài vành bánh xe phía sau, bên trái có dấu vết mài trượt trong diện KT dài 37cm, tâm dấu vết rách chân van 15cm; Cụm đèn xi nhan phía sau bên trái bị gãy, rời khỏi vị trí ban đầu; ốp nhựa bảo vệ đèn hậu của xe bị vỡ hoàn toàn; chắn bùn bánh sau bị vỡ trong diện KT 15 x 9cm; BKS của xe bị cong vênh, góc phía dưới bên phải bị gãy gập về phía trước của xe; bàn đạp chân trước bên phải bị cong vênh từ sau ra trước; cần khởi động của xe bị cong vênh ôm sát vào sườn xe bên phải; ốp nhựa sườn xe bên phải có dấu vết nứt vỡ nhựa trong diện kích thước 35 x 11cm; càng sau bên phải bị cong vênh không rõ hình, bàn đạp chân sau bên phải ôm sát vào ống xả làm lõm ống xả của xe; giảm sóc bánh sau bên phải của xe bị gãy rời khỏi vị trí lắp đặt; may ơ bánh sau có dấu vết vỡ mẻ kim loại trong diện dài 15cm làm bung bật nhiều lan hoa ra khỏi vị trí lắp đặt trên may ơ; thân xe, bánh sau xe bị cong vênh sang bên trái xe; về kỹ thuật an toàn hai bánh nốp đủ hơi, còi, đèn chiếu sáng bình thường, công tắc đèn xi nhan đang ở trạng thái bật sang bên trái, hai đèn xi nhan phía trước và phía sau bên trái bị hư hỏng, hai đèn xi nhan phía trước và sau bên phải hoạt động bình thường.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 11 giờ 03 phút ngày 12/9/2021 tại đường QL37, thuộc Xóm T, xã Đ, huyện P. Xe ô tô BKS: 98C – 227.39 kéo theo Rơ moóc BKS 98R – 017.25 xe màu sơn xám, rơ moóc màu sơn xanh: Dấu vết để lại phương tiện. Tại vị trí cách sườn xe bên phải 116cm, trên mặt trước Ba đờ sóc phía trước có dấu vết bám dính vật chất màu đen, dạng mài trượt trong diện KT 5 x 1,5cm điểm thấp nhất cách mặt đường 56cm; mặt trước dưới đầu trục cân bằng phía trước bên phải có dấu vết sạch bụi trong diện KT 8,5 x 6cm điểm thấp nhất cách mặt đường 38cm; mặt dưới trục cân bằng phía trước, bên phải có dấu vết mất bụi trong diện KT 30 x 3cm, điểm thấp nhất cách mặt đường 37cm; mặt dưới trục bánh trước xe có dấu vết mất bụi trong diện kích thước (5 x 4cm), tâm dấu vết cách tâm trục bánh trước, bên phải xe 30cm điểm thấp nhất cách mặt đường 34cm; mặt dưới bầu lọc khí thải của xe có dấu vết mất bụi trong diện KT (28 x 32cm), điểm thấp nhất cách mặt đường 43,5cm; mặt dưới trước bình nén khí thứ nhất, theo thứ tự từ trước ra sau có dấu vết mất bụi trong diện kích thước (47x 20cm), điểm thấp nhất cách mặt đường 48cm; Tại mặt ngoài bánh lốp trước, bên phải cách chân van 53 cm về phía theo chiều nghịch kim đồng hồ phát hiện dấu vết trượt xước cao su KT (10 x 4cm); không kiểm tra tình trạng kỹ thuật an toàn của phương tiện do không kiểm tra và không vào cabin của xe, quan sát thấy các bánh lốp đều đủ hơi. Chụp ảnh niêm phong cabin đưa về trụ sở Công an huyện P.

Hồi 18 giờ 25 phút ngày 12/9/2021, tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tiến hành mở bì niêm phong ký hiệu “DOVA” và VAR” được lưu trong 02 ổ đĩa DVD lưu lại hình ảnh ghi được từ Camera thu tại khu vực hiện trường, thể hiện có 01 xe ô tô tải kéo theo rơ moóc đâm va vào xe mô tô đang đi phía trước cùng chiều.

Ngày 12/09/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P ra quyết định trưng cầu giám định, xác định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn L. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1350/KL- KTHS, ngày 13/09/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Anh Nguyễn Văn L bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não, vỡ phức tạp xương hộp sọ, chảy máu não, dập nát tổ chức não, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Ngày 13/10/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P yêu cầu định giá tài sản số 101/QĐĐG/TS để xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20AF – 010.03. Tại bản kết luận định giá tài sản số 93/KLĐG ngày 05/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20AF – 010.03 là 1.390.000 đồng.

Tại biên bản làm việc lập hồi 10 giờ 45 phút ngày 12/09/2021 và phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 12/9/2021, của Bệnh viện đa khoa huyện P xác định định lượng Ethanol (định lượng cồn) trong máu của Nguyễn Văn H là 68mg/dl.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra thu thập được xác định nguyên nhân của vụ tai nạn là do Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô tải BKS: 98C – 227.39 kéo theo rơ moóc BKS: 98R - 017.25 khi tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn là 68mg/dl đã đâm va vào xe mô tô 20AF – 010.03 do anh Nguyễn Văn L đang điều khiển đi phía trước cùng chiều làm anh L bị tử vong tại chỗ.

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo; Đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo tự giác ra đầu thú.

Vật chứng của vụ án là: 01 xe mô tô hai bánh màu đen 02 cánh yếm màu trắng gắn BKS: 20AF - 0010.03 số khung 508878 (sáu số cuối), số máy *508878*; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Hg số đăng ký 20AF – 010.03; 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 98C – 227.39 sơn màu xám, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 98R – 017.25 màu sơn xanh; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3245207 cấp ngày 29/7/2020 đối với xe ô tô BKS: 98C – 227.39; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3245207 cấp ngày 29/7/2020 đối với sơ mi rơ moóc BKS: 98R - 017.25; 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 240076241934 mang tên Nguyễn Văn H cấp ngày 27/8/2019 tại Bắc Giang. Toàn bộ số vật chứng trên được trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng trong quá trình điều tra.

- 01 bì giấy (niêm phong ký hiệu M2) bên trong có dấu vết máu thu tại vị trí số 2 trên hiện trường; 01 túi niêm phong mã số PS3 2034255 niêm phong mẫu máu tử thi Nguyễn Văn L; 01 túi niêm phong mã số PS1 2017106 niêm phong trang phục của tử thi Nguyễn Văn L. Toàn bộ số vật chứng này đang được nhập kho vật chứng của Công an huyện P bảo quản chờ xử lý.

- 02 đĩa DVD bên trong chứa nội dung, hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 12/9/2021, tại Xóm T, xã Đ, huyện P. Niêm phong trong bì thư (ký hiệu DO) được lưu chuyển theo cùng hồ sơ vụ án.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường số tiền 220.000.000 đồng, hỗ trợ chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô BKS: 20AF – 010.03 cho gia đình anh L. Phía gia đình anh

L đã cử người đại diện nhận các khoản bồi thường trên và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Ngoài ra không còn yêu cầu đề nghị gì khác.

Bản cáo trạng số 21/CT - VKSPB, ngày 08/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 36 đến 42 tháng tù. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, địa chỉ cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, tại phiên tòa đại diện cho bị hại đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo tại địa phương. Nên đề nghị HĐXX xem xét có thể cho bị cáo được hưởng mức cải tạo tại địa phương.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bì thư niêm phong, còn nguyên vẹn dán kín có dấu đỏ ký hiệu M2, ngoài bì thư có ghi dấu vết máu tại vị trí số 2 trên hiện trường; 01 túi niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín có dấu đỏ mã số PS3 2034255, ngoài túi niêm phong có ghi mẫu máu tử thi Nguyễn Văn L; 01 túi niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín mã số PS1 2017106, ngoài túi có ghi niêm phong có mẫu máu tử thi Nguyễn Văn L.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Đại diện cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo tại địa phương.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định pháp y và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 12/09/2021, tại Km 108 + 642 Quốc lộ 37, thuộc địa phận Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Văn H là người có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định, một mình điều khiển xe ô tô tải BKS: 98C - 227.39 kéo theo rơ moóc BKS: 98R - 017.25, khi trong người đang có nồng độ cồn trong máu là 68 mg/dl, đi theo chiều hướng Bắc Giang - Thái Nguyên. Do không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm va vào phía sau xe mô tô BKS: 20AF- 010.03, do anh Nguyễn Văn L đang điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả anh L bị chết ngay tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo H đã bồi thường cho phía gia đình anh L số tiền 220.000.000 đồng và khắc phục sửa chữa chiếc xe mô tô trên. Phía gia đình anh L đã nhận các khoản bồi thường và không còn yêu cầu đề nghị gì, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã vi phạm khoản 8, Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Luật giao thông đường bộ quy định:

Khoản 8, Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm.

“1....

.....

8. *Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn...”*

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe.

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước xe của mình; ở nơi có biển báo “cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.

Điểm b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a)...

....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”

[3]. Lời khai của ông Chu Văn P là người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại khẳng định: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 220.000.000đ và đã sửa chữa hoàn chỉnh chiếc xe máy BKS 20FA – 010.03 cho gia đình anh L. Tại phiên tòa hôm nay ông Phương không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo tại địa phương.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm chết một người, gây thiệt hại về tài sản cho những người khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần xử lý bị cáo nghiêm minh bằng pháp luật hình sự cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đầu thú sau khi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả đối với gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn H được hưởng mức án cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung, thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Đồng thời cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[7]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn H, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/3/2022 cho đến khi bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo để quản lý, theo dõi.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[9]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bì thư niêm phong, còn nguyên vẹn dán kín có dấu đỏ ký hiệu M2, ngoài bì thư có ghi dấu vết máu tại vị trí số 2 trên hiện trường; 01 túi niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín có dấu đỏ mã số PS3 2034255, ngoài túi niêm phong có ghi mẫu máu tử thi Nguyễn Văn L; 01 túi niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín mã số PS1 2017106, ngoài túi có ghi niêm phong có mẫu máu tử thi Nguyễn Văn L.

[10]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

-Về hình phạt chính: Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi Phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, nhả cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 17 tháng 3 năm 2022).

- Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, 93 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Văn H) nếu có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn H, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 17/3/2022 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

4. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã giải quyết xong.

5. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn dán kín có dấu đỏ ký hiệu M2, ngoài bì thư có ghi dấu vết máu tại vị trí số 02 trên hiện trường; 01 túi niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín có dấu đỏ mã số PS3 2034255, ngoài túi niêm phong có ghi mẫu máu tử thi Nguyễn Văn L; 01 túi niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín mã số PS1 2017106, ngoài túi có ghi niêm phong có mẫu máu tử thi Nguyễn Văn L (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P*).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã TS, HH;
- Bị cáo; đại diện bị hại, NLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Thái

